

bằng Thủ đô Hà Nội đến năm 2000 do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội và Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình (tờ trình số 2207/UB-BXD ngày 13 tháng 12 năm 1991).

Cần lưu ý mấy điểm sau đây:

- Việc tính toán giám sát diện tích sử dụng đất trên đầu người cần có đầy đủ luận cứ khoa học.

- Về đường sắt vẫn theo qui định trước đây là chuyển tuyến đường sắt ra ngoài trung tâm thành phố để đảm bảo yêu cầu vận tải và môi trường đô thị nhưng cần làm kỹ luận chứng kinh tế kỹ thuật.

Điều 2.- Phê duyệt những nguyên tắc chính trong Điều lệ quản lý xây dựng tại thành phố Hà Nội do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội và Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình (văn bản số 608/CV-UB ngày 9 tháng 4 năm 1992) làm cơ sở quản lý xây dựng tại Thủ đô Hà Nội, bảo đảm việc xây dựng theo đúng qui hoạch đã được duyệt.

Điều 3.- Cho phép Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện qui chế kiến trúc sư trưởng thành phố trực thuộc Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội để tập trung đầu mối trong quản lý xây dựng cơ bản tại Thủ đô Hà Nội, giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành qui chế kiến trúc sư trưởng thành phố Hà Nội.

Điều 4.- Giao Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ Xây dựng triển khai thực hiện qui hoạch tổng mặt bằng Thủ Đô Hà Nội:

- Lập những dự án đầu tư xây dựng ở Thủ đô Hà Nội.

- Hướng dẫn việc thực hiện đúng qui hoạch tổng mặt bằng Thủ đô Hà Nội phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

- Qui hoạch tiếp việc xây dựng Thủ đô trong các thập kỷ tiếp theo từ năm 2000 đến 2010 và từ năm 2000 đến năm 2020.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, các ngành, bảo đảm dành ưu tiên thích đáng cho việc xây dựng Thủ đô Hà Nội.

Điều 5.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước và Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
VÕ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 135-CT ngày 25-4-1992 về việc tập trung vốn khấu hao cơ bản vào ngân sách Nhà nước năm 1992.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội Khóa VIII, kỳ họp thứ 10 và kỳ họp thứ 11 về kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách Nhà nước năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, sau khi đã được Hội đồng Bộ trưởng thảo luận và nhất trí tại phiên họp ngày 19 - 21 tháng 11 năm 1991,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Trong năm 1992, toàn bộ (100%) khấu hao cơ bản trích từ tài sản cố định thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước của tất cả các doanh nghiệp đều phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 2.- Đối với những ngành trước đây được Nhà nước cho phép giữ lại 100% khấu hao cơ bản để đầu tư, thì nay cũng phải nộp hết số trích trong năm 1992 vào ngân sách Nhà nước. Bộ Tài chính và các cơ quan chủ quản phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các

xí nghiệp nộp đủ khấu hao cơ bản, tổ chức việc cấp phát vốn kịp thời cho các công trình đầu tư bằng nguồn vốn khấu hao cơ bản đã được ghi trong kế hoạch Nhà nước.

Điều 3.- Bộ trưởng Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định này, đồng thời chủ trì phối hợp với Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước nghiên cứu trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành chế độ quản lý vốn khấu hao cơ bản để áp dụng từ năm 1993.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu quả kể từ

ngày 1 tháng 1 năm 1992. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5.- Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN VÀ THỂ THAO XUẤT BẢN

Tổng biên tập: NGUYỄN PHAN NGỌC

In tại nhà máy in TIẾN BỘ - HÀ NỘI